



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /TBHH-TCTBĐATHHMN Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 18 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của khu vực đón trả Hoa tiêu tại Quy Nhơn

BDH - 04 - 2024

Vùng biển: tỉnh Bình Định.

Tên luồng: luồng hàng hải Quy Nhơn.

Căn cứ bình đồ đo sâu ký hiệu HTQN_2407, tỷ lệ 1/5000 đo đạc hoàn thành tháng 7/2024, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của khu vực đón trả Hoa tiêu tại Quy Nhơn như sau:

Trong phạm vi khảo sát khu vực đón trả Hoa tiêu tại Quy Nhơn, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” được giới hạn bởi các điểm có tọa độ

Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
P1	13 ⁰ 44'35,7" N	109 ⁰ 14'53,5" E	13 ⁰ 44'32,0" N	109 ⁰ 15'00,0" E
P2	13 ⁰ 44'41,2" N	109 ⁰ 15'22,5" E	13 ⁰ 44'37,5" N	109 ⁰ 15'29,0" E
P3	13 ⁰ 43'36,7" N	109 ⁰ 15'35,5" E	13 ⁰ 43'33,0" N	109 ⁰ 15'42,0" E
P4	13 ⁰ 43'31,7" N	109 ⁰ 15'05,5" E	13 ⁰ 43'28,0" N	109 ⁰ 15'12,0" E

Độ sâu đạt 9,1 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện hành hải trong khu vực đón trả Hoa tiêu tại Quy Nhơn căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu để có biện pháp hành hải an toàn. Lưu ý tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn. /

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng KT-KH, KT;
- Lưu VT, P.ATHH Bông.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 3 Chi Cục Đường sông phía Nam
- 4 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển Việt Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu miền Nam (NASOS)
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 7 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Công ty Vận tải biển container Vinalines (VCSC)
 - Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Công ty CP Hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE)
 - Cty CP VT biển & Hợp tác LÊ Q tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP Hàng hải Vinalines Nha Trang
- 8 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 9 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 10 Công ty Vận tải và Thuê tàu biển VN (VITRANSCHART)
- 11 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 12 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 13 Đài thông tin Duyên hải Tp.Hồ Chí Minh
- 14 Đài Thông tin Duyên hải Quy Nhơn
- 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Biển Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 20 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 21 Cảng Sài Gòn
- 22 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 23 Chi nhánh I – Công ty Cổ phần Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 24 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc phòng
- 25 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 26 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Nam Trung Bộ
- 27 Sở GTVT tỉnh Bình Định
- 28 Sở NN&PTNT tỉnh Bình Định
- 29 Bộ đội biên phòng cửa khẩu tỉnh Bình Định





Vị trí các điểm độ sâu khu vực và Hoá Sầu Cù Nhon
Kèm theo TBHH số: 178 /TBHH-TCTBĐATH-MN
Số đồ mảng tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu HTON, 2407, tỷ lệ 1:5.000

1518795.5

Kinh tuyến trục 106 độ, múi chiều 3.35

FL.R.3s
No 2

092722 0401 2
R

FL.G.3s
No 1

092722 0401 2
R

THÀNH ĐOÀN
HẢI QUÂN